

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Mã Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 72/2024/TLST - HS ngày 12 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đường Văn B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 9 năm 2000 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và nơi ở: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Đường Văn C (sinh năm 1974) và bà Ngôn Thị T (sinh năm 1975); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án về Tội trộm cắp tài sản. Cụ thể: Ngày 25/8/2022, Đường Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 27/02/2023, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/3/2022, Bị Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* Bị hại: Lý Văn X, sinh năm 1963; địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đường Văn C, sinh năm 1974; trú tại: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt không có lý do)

* Người làm chứng: Đàm Văn Đ, sinh năm 1979; trú tại: xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/8/2022, Đường Văn B, sinh năm 2000, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 27/02/2023, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/6/2024, Đường Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, biển kiểm soát 11AK - 006.51 từ thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng đến nhà anh Lý Văn S, trú tại xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng để tìm anh S. Khi đến nhà anh S, B hỏi thì được ông Lý Văn X, sinh năm 1963, là bố của anh S cho biết anh S không có ở nhà. Sau đó, ông X đi vào trong nhà. Lúc này, B đứng ở cổng nhà ông X, phát hiện 01 con chó màu trắng của ông X ở gần đó nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Bội tiền đến dùng hai tay bế con chó lên khung xe. Sau đó, B điều khiển xe về hướng thị trấn T để tìm chỗ tiêu thụ. Đi được khoảng 100 mét, thấy ở ven đường có 01 chiếc bao tải màu trắng, B dừng xe, cho con chó vào bao tải rồi tiếp tục điều khiển xe ra thị trấn T. Khi đến đoạn đường đôi gần bên xe khách huyện T thuộc thị trấn T thì B bị lực lượng Công an phát hiện, ngăn chặn. Con chó bị cáo đã trộm cắp có khối lượng 6,5 kg. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền mua ma túy sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 31/KL - HĐĐGTS ngày 18/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: giá trị tại thời điểm ngày 08/6/2024 của 01 con chó có khối lượng 6,5 kg là 409.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm 01 con chó, giống cái, màu lông trắng, nặng 6,5 kg, ngày 27/6/2024, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lý Văn X: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha, màu sơn trắng, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11AK - 006.51, xe đã qua sử dụng, xác định chủ sở hữu là ông Đường

Văn Côn . Ông C không biết B sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Ngày 05/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông Đường Văn Côn .

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKSTK ngày 12 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Đường Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đường Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị hại khai nhận về sự việc, đúng như lời khai mà bị cáo đã khai. Bị hại đã nhận lại tài sản và không đề nghị, yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xác nhận đã nhận lại tài sản và không đề nghị, yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức khi thực hiện hành vi của mình nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đường Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B. Xử phạt bị cáo Đường Văn B từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Đường Văn B. Cụ thể: Đường Văn B có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Để có tiền mua ma túy sử dụng, ngày 08/6/2024, tại xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Đường Văn B đã trộm cắp 01 con chó của ông Lý Văn X có giá trị 409.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo B nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo B trộm cắp tài sản có giá trị 409.000 (bốn trăm linh chín đồng); mặc dù tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 25/8/2022, Đường Văn B, sinh năm 2000, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng bị Toà án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 27/02/2023, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Tính đến ngày 08/6/2024 khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đủ căn cứ cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Đường Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện

kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đường Văn B là người nghiện ma túy, ngày 08/3/2022, BỊ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đường Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các nhận định khác:

Đối với 01 con chó, giống cái, màu lông trắng, nặng 6,5 kg, ngày 27/6/2024, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lý Văn X; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha, màu sơn trắng, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11AK - 006.51, xe đã qua sử dụng, xác định chủ sở hữu là ông Đường Văn Côn . Ông C không biết B sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Ngày 05/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông Đường Văn C là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Đường Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Đường Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đường Văn B 12 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2024;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đường Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Đường Văn B, bị hại; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Đ (Băng TB);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bế Thị Thùy Linh